

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

(Đề có 3 trang)

Họ tên : ..... Số báo danh : .....

**Đề gốc 1**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 điểm)**

**Câu 1.** Điểm chung trong nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh dưới triều Hồ và kháng chiến chống Pháp dưới triều Nguyễn là

- A. triều đình không huy động được sức mạnh toàn dân.
- B. không nhận được sự ủng hộ từ quần chúng nhân dân.
- C. đều không có sự lãnh đạo tài tình của các tướng giỏi.
- D. không có sự phòng bị, lơ là, mất cảnh giác.

**Câu 2.** Từ những năm 60 của thế kỉ XX, nhóm năm nước sáng lập ASEAN đã tiến hành chiến lược phát triển kinh tế nào sau đây?

- A. Đẩy mạnh sản xuất hàng xuất khẩu.
- B. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.
- C. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.
- D. Công nghiệp hóa lấy nhập khẩu làm chủ đạo.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Từ quy mô địa phương phát triển thành cuộc chiến tranh trên phạm vi cả nước.
- B. Thể hiện tư tưởng nhân nghĩa, kết thúc chiến tranh độc đáo bằng nghị hòa.
- C. Mang tính dân chủ, dùng sức mạnh quân sự đè bẹp ý chí xâm lược kẻ thù.
- D. Mang tính chất chính nghĩa, giải phóng dân tộc và tính nhân dân sâu sắc.

**Câu 4.** Một trong những điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Hai Bà Trưng và khởi nghĩa Lý Bí là

- A. đều mở ra bước ngoặt phát triển mới trong lịch sử dân tộc.
- B. diễn ra qua hai giai đoạn khởi nghĩa và kháng chiến.
- C. đều chống lại ách đô hộ của nhà Hán.
- D. đều chống lại ách đô hộ của nhà Đường.

**Câu 5.** Điểm chung trong phong trào giải phóng dân tộc ở ba nước Đông Dương vào cuối thế kỉ XIX là gì?

- A. Phong trào đấu tranh diễn ra theo khuynh hướng tư sản.
- B. Diễn ra quyết liệt, dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.
- C. Thắng lợi hoàn toàn, lật đổ ách cai trị của thực dân Pháp.
- D. Phong trào chống thực dân mang ý thức hệ phong kiến.

**Câu 6.** Sau khi giành độc lập, quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á trở thành một trong bốn “con rồng kinh tế” của châu Á?

- A. In-đô-nê-xi-a.      B. Ma-lai-xi-a.      C. Thái lan.      D. Xin-ga-po.

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam trước năm 1945 ?

- A. Tận dụng tiềm lực kinh tế mạnh để phát triển hệ thống quân sự.
- B. Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm mang tính chính nghĩa.
- C. Tương quan lực lượng chênh lệch có lợi cho nhân dân Việt Nam.
- D. Thái độ chủ quan, chưa chuẩn bị chu đáo của quân xâm lược.

**Câu 8.** Trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên ở thế kỷ XIII của nhân dân Việt Nam, tiếng hô “*Sát Thát*” ở hội nghị Bình Than, quyết tâm “*Đánh*” tại Hội nghị Diên Hồng cùng lá cờ thêu sáu chữ vàng “*Phá cường địch, báo hoàng ân*” đã thể hiện

- A. quyết tâm chủ động thủ hòa để bảo toàn lực lượng.
- B. tinh thần quyết tâm đánh giặc của vua - tôi dưới triều Trần.
- C. quyết tâm chủ động tấn công giặc của quân dân nhà Trần.
- D. thái độ xem nhẹ hành động xâm lược của quân dân nhà Trần.

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.
- B. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.
- C. Luôn nhân nhượng kẻ thù xâm lược để giữ môi trường hòa bình.
- D. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện “toàn dân đánh giặc”.

**Câu 10.** Những câu dưới đây là lời thề mở đầu cho cuộc khởi nghĩa nào?

“Một xin rửa sạch nước thù  
Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng  
Ba kéo oan ức lòng chồng  
Bốn xin vẹn vẹn sở công lênh này”

- A. Khởi nghĩa Phùng Hưng
- B. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng
- C. Khởi nghĩa Lý Bí
- D. Khởi nghĩa Bà Triệu

**Câu 11.** Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã

- A. mở đầu thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.
- B. chấm dứt mọi cuộc chiến tranh xâm lược từ Trung Quốc.
- C. mở ra thời kì phát triển mới, tự chủ lâu dài của Đại Việt.
- D. chấm dứt vĩnh viễn ách đô hộ ngàn năm Bắc thuộc.

**Câu 12.** Năm 1945, những quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á giành được độc lập?

- A. In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma và Bru-nây.
- B. Việt Nam, Lào và Ma-lai-xi-a.
- C. Thái Lan, Phi-líp-pin và Việt Nam.
- D. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam và Lào.

## PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (4,0 điểm)

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Điểm chung của chính sách thống trị của thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bóc lột các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên, thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp... Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa, gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”.

(Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, tr.377)

- a) Thực dân phương Tây đã sử dụng nhiều thủ đoạn để cai trị, bóc lột nhân dân Đông Nam Á.
- b) Chính sách cai trị của thực dân ở Đông Nam Á là tập trung khai thác tài nguyên khoáng sản.
- c) Trong việc cai trị, bóc lột nhân dân Đông Nam Á, thực dân phương Tây kết hợp phương thức bóc lột thực dân với phương thức bóc lột phong kiến.
- d) Thực dân phương Tây du nhập hoàn chỉnh phương thức bóc lột tư bản chủ nghĩa ở các nước Đông Nam Á, đã làm thay đổi bộ mặt kinh tế các nước.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nói về lịch sử dân tộc Việt Nam, đó chính là thiên anh hùng ca về tinh thần quật khởi, ý chí quật cường bất khuất, xả thân, là tinh thần đoàn kết trong các cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, thiên tai, dịch bệnh, đưa dân tộc Việt Nam vượt qua muôn vàn thử thách, sóng gió để đi đến những thắng lợi vinh quang, xây dựng đất nước thịnh vượng.

Trong bài Diễn văn kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đã nhấn mạnh: “*Lịch sử hàng nghìn năm của dân tộc ta đã chứng minh*

*rằng, yêu nước và giữ nước, kiên quyết chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập, chủ quyền và thống nhất đất nước là truyền thống cực kỳ quý báu của dân ta".*

*(VTV8 – ĐTHVN: Không được lãng quên)*

- a) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã hình thành và nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc.
- b) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc thúc đẩy phát triển kinh tế và mở rộng lãnh thổ quốc gia.
- c) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc thắng lợi đã tạo ra điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng và phát triển đất nước.
- d) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc không có vai trò quyết định đến sự phồn vinh của đất nước.

**Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

“Tại Việt Nam, hơn 80 năm cai trị của chủ nghĩa thực dân đã để lại hậu quả nghiêm trọng. Thực dân Pháp chia Việt Nam làm ba kì với ba chế độ chính trị khác nhau, lập ra nhiều xứ tự trị, làm phức tạp các mối quan hệ vùng miền, tôn giáo, tộc người. Chính sách thuế khóa nặng nề và độc quyền nhiều loại hàng hóa, dịch vụ làm cho nền kinh tế Việt Nam què quặt, nghèo nàn, phụ thuộc vào chính quốc”

*(Sách giáo khoa Lịch sử 11, Bộ cánh diều, tr.38)*

- a) Đoạn trích phản ánh những tác động tích cực và tiêu cực của những ảnh hưởng bởi chế độ thực dân đối với Việt Nam.
- b) “thuế khóa nặng nề và độc quyền nhiều loại hàng hóa” là chính sách cai trị tàn bạo của thực dân Pháp về mặt kinh tế, chính trị đối với Việt Nam.
- c) Trong quá trình cai trị Việt Nam, thực dân Pháp thi hành nhiều chính sách làm phức tạp thêm các mối quan hệ vùng miền, tôn giáo, tộc người, ngăn cản khối đoàn kết dân tộc ta.
- d) Trong suốt hơn 80 năm dưới ách thống trị của thực dân Pháp, kinh tế Việt Nam tuy độc lập với kinh tế Pháp nhưng phát triển què quặt, nghèo nàn.

**Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc khởi nghĩa nông dân duy nhất trong thời phong kiến Việt Nam đã đánh bại kẻ thù trong và ngoài nước. Phong trào đã lật đổ nền thống trị của các tập đoàn phong kiến phản động, kết thúc tình trạng phân chia đất nước kéo dài trên hai thế kỉ, đánh tan quân xâm lược Xiêm và Thanh, đặt cơ sở cho công cuộc khôi phục quốc gia thống nhất sau này”.*

*(Phan Huy Lê, Tìm hiểu thêm về phong trào nông dân Tây Sơn, NXB Giáo dục, Hà Nội, 961, tr.37)*

- a) Đoạn trích phản ánh đóng góp của phong trào Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc thế kỉ XVIII.
- b) Khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc khởi nghĩa nông dân duy nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam.
- c) Một trong những công lao to lớn của phong trào Tây Sơn là lật đổ các tập đoàn phong kiến phản động, thống nhất hoàn toàn quốc gia.
- d) Khởi nghĩa Tây Sơn đã đánh tan quân xâm lược đến từ phương Tây, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc.

**PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1. (2 điểm)** Dựa vào kiến thức lịch sử về một số cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam, hãy điền nội dung thích hợp theo yêu cầu của bảng sau:

| Thời gian | Tên kháng chiến | Lãnh đạo kháng chiến | Các trận đánh tiêu biểu | Nghệ thuật quân sự |
|-----------|-----------------|----------------------|-------------------------|--------------------|
| 981       |                 |                      |                         |                    |
| 1258-1285 |                 |                      |                         |                    |

**Câu 2. (1 điểm)** Theo em, việc sử dụng tên các nhân vật lịch sử trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam để đặt tên đường, tên phố, tên trường học.... thể hiện điều gì?

----- **HẾT** -----

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

(Đề có 3 trang)

Họ tên : ..... Số báo danh : .....

**Đề gốc 2**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 điểm)**

**Câu 1.** Sau khi giành độc lập, quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á trở thành một trong bốn “con rồng kinh tế” của châu Á?

- A. Thái lan.                      B. Ma-lai-xi-a.                      C. In-đô-nê-xi-a.                      D. Xin-ga-po.

**Câu 2.** Điểm chung trong nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh dưới triều Hồ và kháng chiến chống Pháp dưới triều Nguyễn là

- A. triều đình không huy động được sức mạnh toàn dân.  
B. đều không có sự lãnh đạo tài tình của các tướng giỏi.  
C. không nhận được sự ủng hộ từ quần chúng nhân dân.  
D. không có sự phòng bị, lơ là, mất cảnh giác.

**Câu 3.** Từ những năm 60 của thế kỉ XX, nhóm năm nước sáng lập ASEAN đã tiến hành chiến lược phát triển kinh tế nào sau đây?

- A. Đẩy mạnh sản xuất hàng xuất khẩu.  
B. Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.  
C. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.  
D. Công nghiệp hóa lấy nhập khẩu làm chủ đạo.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Thể hiện tư tưởng nhân nghĩa, kết thúc chiến tranh độc đáo bằng nghị hòa.  
B. Mang tính dân chủ, dùng sức mạnh quân sự đè bẹp ý chí xâm lược kẻ thù.  
C. Từ quy mô địa phương phát triển thành cuộc chiến tranh trên phạm vi cả nước.  
D. Mang tính chất chính nghĩa, giải phóng dân tộc và tính nhân dân sâu sắc.

**Câu 5.** Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã

- A. chấm dứt vĩnh viễn ách đô hộ ngàn năm Bắc thuộc.  
B. mở ra thời kì phát triển mới, tự chủ lâu dài của Đại Việt.  
C. mở đầu thời kì độc lập, tự chủ lâu dài cho dân tộc.  
D. chấm dứt mọi cuộc chiến tranh xâm lược từ Trung Quốc.

**Câu 6.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam trước năm 1945 ?

- A. Tận dụng tiềm lực kinh tế mạnh để phát triển hệ thống quân sự.  
B. Thái độ chủ quan, chưa chuẩn bị chu đáo của quân xâm lược.  
C. Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm mang tính chính nghĩa.  
D. Tương quan lực lượng chênh lệch có lợi cho nhân dân Việt Nam.

**Câu 7.** Một trong những điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Hai Bà Trưng và khởi nghĩa Lý Bí là

- A. diễn ra qua hai giai đoạn khởi nghĩa và kháng chiến.  
B. đều mở ra bước ngoặt phát triển mới trong lịch sử dân tộc.  
C. đều chống lại ách đô hộ của nhà Đường.  
D. đều chống lại ách đô hộ của nhà Hán.

**Câu 8.** Những câu dưới đây là lời thề mở đầu cho cuộc khởi nghĩa nào?

“Một xin rửa sạch nước thù  
Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng  
Ba kéo oan ức lòng chồng  
Bốn xin vền vẹn sở công lênh này”

A. Khởi nghĩa Lý Bí

B. Khởi nghĩa Bà Triệu

C. Khởi nghĩa Phùng Hưng

D. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng

**Câu 9.** Điểm chung trong phong trào giải phóng dân tộc ở ba nước Đông Dương vào cuối thế kỉ XIX là gì?

A. Diễn ra quyết liệt, dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

B. Thắng lợi hoàn toàn, lật đổ ách cai trị của thực dân Pháp.

C. Phong trào chống thực dân mang ý thức hệ phong kiến.

D. Phong trào đấu tranh diễn ra theo khuynh hướng tư sản.

**Câu 10.** Trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên ở thế kỷ XIII của nhân dân Việt Nam, tiếng hô “*Sát Thát*” ở hội nghị Bình Than, quyết tâm “*Đánh*” tại Hội nghị Diên Hồng cùng lá cờ thêu sáu chữ vàng “*Phá cường địch, báo hoàng ân*” đã thể hiện

A. thái độ xem nhẹ hành động xâm lược của quân dân nhà Trần.

B. tinh thần quyết tâm đánh giặc của vua - tôi dưới triều Trần.

C. quyết tâm chủ động tấn công giặc của quân dân nhà Trần.

D. quyết tâm chủ động thủ hòa để bảo toàn lực lượng.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. Luôn nhân nhượng kẻ thù xâm lược để giữ môi trường hòa bình.

B. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện “toàn dân đánh giặc”.

C. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

D. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.

**Câu 12.** Năm 1945, những quốc gia nào sau đây ở khu vực Đông Nam Á giành được độc lập?

A. Thái Lan, Phi-líp-pin và Việt Nam.

B. In-đô-nê-xi-a, Mi-an-ma và Bru-nây.

C. Việt Nam, Lào và Ma-lai-xi-a.

D. In-đô-nê-xi-a, Việt Nam và Lào.

## **PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (4,0 điểm)**

**Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

Nói về lịch sử dân tộc Việt Nam, đó chính là thiên anh hùng ca về tinh thần quật khởi, ý chí quật cường bất khuất, xả thân, là tinh thần đoàn kết trong các cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, thiên tai, dịch bệnh, đưa dân tộc Việt Nam vượt qua muôn vàn thử thách, sóng gió để đi đến những thắng lợi vinh quang, xây dựng đất nước thịnh vượng.

Trong bài Diễn văn kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đã nhấn mạnh: “*Lịch sử hàng nghìn năm của dân tộc ta đã chứng minh rằng, yêu nước và giữ nước, kiên quyết chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập, chủ quyền và thống nhất đất nước là truyền thống cực kỳ quý báu của dân ta*”.

(VTV8 – ĐTHVN: Không được lằng quên)

a) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc thúc đẩy phát triển kinh tế và mở rộng lãnh thổ quốc gia.

b) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc đã hình thành và nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

c) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc thắng lợi đã tạo ra điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

d) Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc không có vai trò quyết định đến sự phồn vinh của đất nước.

**Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

“*Cuộc khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc khởi nghĩa nông dân duy nhất trong thời phong kiến Việt Nam đã đánh bại kẻ thù trong và ngoài nước. Phong trào đã lật đổ nền thống trị của các tập đoàn phong kiến phản động, kết thúc tình trạng phân chia đất nước kéo dài trên hai thế kỉ, đánh tan quân xâm lược Xiêm và Thanh, đặt cơ sở cho công cuộc khôi phục quốc gia thống nhất sau này*”.

- (Phan Huy Lê, *Tìm hiểu thêm về phong trào nông dân Tây Sơn*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 961, tr.37)
- a) Đoạn trích phản ánh đóng góp của phong trào Tây Sơn đối với lịch sử dân tộc thế kỉ XVIII.
  - b) Khởi nghĩa Tây Sơn là cuộc khởi nghĩa nông dân duy nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam.
  - c) Một trong những công lao to lớn của phong trào Tây Sơn là lật đổ các tập đoàn phong kiến phản động, thống nhất hoàn toàn quốc gia.
  - d) Khởi nghĩa Tây Sơn đã đánh tan quân xâm lược đến từ phương Tây, bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc.

**Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

“Tại Việt Nam, hơn 80 năm cai trị của chủ nghĩa thực dân đã để lại hậu quả nghiêm trọng. Thực dân Pháp chia Việt Nam làm ba kì với ba chế độ chính trị khác nhau, lập ra nhiều xứ tự trị, làm phức tạp các mối quan hệ vùng miền, tôn giáo, tộc người. Chính sách thuế khóa nặng nề và độc quyền nhiều loại hàng hóa, dịch vụ làm cho nền kinh tế Việt Nam què quặt, nghèo nàn, phụ thuộc vào chính quốc”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ cánh diều, tr.38)

- a) Đoạn trích phản ánh những tác động tích cực và tiêu cực của những ảnh hưởng bởi chế độ thực dân đối với Việt Nam.
- b)“thuế khóa nặng nề và độc quyền nhiều loại hàng hóa” là chính sách cai trị tàn bạo của thực dân Pháp về mặt kinh tế, chính trị đối với Việt Nam.
- c) Trong quá trình cai trị Việt Nam, thực dân Pháp thi hành nhiều chính sách làm phức tạp thêm các mối quan hệ vùng miền, tôn giáo, tộc người, ngăn cản khối đoàn kết dân tộc ta.
- d) Trong suốt hơn 80 năm dưới ách thống trị của thực dân Pháp, kinh tế Việt Nam tuy độc lập với kinh tế Pháp nhưng phát triển què quặt, nghèo nàn.

**Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

“Điểm chung của chính sách thống trị của thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên, thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp... Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa, gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm”.

(*Lương Ninh (Chủ biên), Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, tr.377)

- a) Thực dân phương Tây đã sử dụng nhiều thủ đoạn để cai trị, bóc lột nhân dân Đông Nam Á.
- b) Chính sách cai trị của thực dân ở Đông Nam Á là tập trung khai thác tài nguyên khoáng sản.
- c) Trong việc cai trị, bóc lột nhân dân Đông Nam Á, thực dân phương Tây kết hợp phương thức bóc lột thực dân với phương thức bóc lột phong kiến.
- d) Thực dân phương Tây du nhập hoàn chỉnh phương thức bóc lột tư bản chủ nghĩa ở các nước Đông Nam Á, đã làm thay đổi bộ mặt kinh tế các nước.

**PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1. (2 điểm)** Dựa vào kiến thức lịch sử về một số cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam, hãy điền nội dung thích hợp theo yêu cầu của bảng sau:

| Thời gian | Tên kháng chiến | Lãnh đạo kháng chiến | Các trận đánh tiêu biểu | Nghệ thuật quân sự |
|-----------|-----------------|----------------------|-------------------------|--------------------|
| 1075-1077 |                 |                      |                         |                    |
| 1789      |                 |                      |                         |                    |

**Câu 2. (1 điểm)** Theo em, việc sử dụng tên các nhân vật lịch sử trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam để đặt tên đường, tên phố, tên trường học.... thể hiện điều gì?

----- **HẾT** -----

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 điểm)

| <div>Mã đề</div> <div>Câu</div> | Đề gốc 1 | Đề gốc 2 |
|---------------------------------|----------|----------|
| 1                               | A        | D        |
| 2                               | C        | A        |
| 3                               | C        | C        |
| 4                               | B        | B        |
| 5                               | D        | B        |
| 6                               | D        | C        |
| 7                               | B        | A        |
| 8                               | B        | D        |
| 9                               | C        | C        |
| 10                              | B        | B        |
| 11                              | C        | A        |
| 12                              | D        | D        |

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (4,0 điểm)

| MÃ ĐỀ |   | Đề gốc 1 | Đề gốc 2 |
|-------|---|----------|----------|
| Câu 1 | a | Đ        | S        |
|       | b | S        | Đ        |
|       | c | Đ        | Đ        |
|       | d | S        | S        |
| Câu 2 | a | Đ        | Đ        |
|       | b | S        | S        |
|       | c | Đ        | S        |
|       | d | S        | S        |
| Câu 3 | a | S        | S        |
|       | b | S        | S        |
|       | c | Đ        | Đ        |
|       | d | S        | S        |
| Câu 4 | a | Đ        | Đ        |
|       | b | S        | S        |
|       | c | S        | Đ        |
|       | d | S        | S        |

**PHẦN III. TỰ LUẬN (3 điểm)****Đề gốc 1**

| CÂU | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                          |                                |                                                   |                                                                                                                              | ĐIỂM       |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | <b>Câu 1. (2 điểm)</b> Lập bảng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                          |                                |                                                   |                                                                                                                              |            |
|     | Thời gian                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tên kháng chiến                          | Lãnh đạo kháng chiến           | Các trận đánh tiêu biểu                           | Nghệ thuật quân sự                                                                                                           |            |
|     | 981                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Kháng chiến chống Tống lần 1             | Lê Hoàn                        | Sông Lục Đầu, Sông Bạch Đằng..                    | - Xây dựng tuyến phòng thủ.<br>- Nghi binh nghị hòa.<br>- Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh | 1          |
|     | 1258-1285                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 3 lần kháng chiến chống quân Mông-Nguyên | Các vua Trần và Trần Quốc Tuấn | Đông Bộ Đầu, Bạch Đằng, Vạn Kiếp, Chương Dương... | - Vườn không nhà trống<br>- Chiến tranh du kích (thanh gĩa)...                                                               | 1          |
| 2   | <b>Câu 2. (1 điểm)</b> Theo em, việc sử dụng tên các nhân vật lịch sử trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam để đặt tên đường, tên phố, tên trường học.... thể hiện điều gì?<br>+ Sự ghi nhận và biết ơn của hậu thế đối với công lao của các nhân vật lịch sử đó. Thể hiện truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam.<br>+ Là cách để truyền bá tri thức lịch sử trong cộng đồng, góp phần giáo dục thế hệ trẻ về lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc.... |                                          |                                |                                                   |                                                                                                                              | 0,5<br>0,5 |

**Đề gốc 2**

| CÂU | NỘI DUNG                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                              |                      |                         |                                                                                          | ĐIỂM       |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | <b>Câu 1. (2 điểm)</b> Lập bảng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                              |                      |                         |                                                                                          |            |
|     | Thời gian                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tên kháng chiến              | Lãnh đạo kháng chiến | Các trận đánh tiêu biểu | Nghệ thuật quân sự                                                                       |            |
|     | 1075-1077                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Kháng chiến chống Tống lần 2 | Lý Thường Kiệt       | Sông Như Nguyệt...      | - Tiên phát chế nhân (chủ động tấn công)<br>- Chủ động phòng ngự<br>- Chủ động giảng hòa | 1          |
|     | 1789                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Kháng chiến chống Thanh      | Nguyễn Huệ           | Ngọc Hồi- Đống Đa       | Đánh nhanh thắng nhanh (lối đánh thần tốc, táo bạo, bất ngờ)                             | 1          |
| 2   | <b>Câu 2. (1 điểm)</b> Theo em, việc sử dụng tên các nhân vật lịch sử trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam để đặt tên đường, tên phố, tên trường học.... thể hiện điều gì?<br>+ Sự ghi nhận và biết ơn của hậu thế đối với công lao của các nhân vật lịch sử đó. Thể hiện truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam.<br>+ Là cách để truyền bá tri thức lịch sử trong cộng đồng, góp phần giáo dục thế hệ trẻ về lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc.... |                              |                      |                         |                                                                                          | 0,5<br>0,5 |

I. Ma trận đề kiểm tra định kì

| TT           | Chủ đề                                                                                             | Nội dung/ đơn vị kiến thức                                                               | Mức độ đánh giá        |      |    |              |      |    |         |      |    | Tổng |      |     | Tỉ lệ %<br>điểm |
|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|------|----|--------------|------|----|---------|------|----|------|------|-----|-----------------|
|              |                                                                                                    |                                                                                          | Trắc nghiệm khách quan |      |    |              |      |    | Tự luận |      |    |      |      |     |                 |
|              |                                                                                                    |                                                                                          | Nhiều lựa chọn         |      |    | “Đúng – Sai” |      |    |         |      |    |      |      |     |                 |
|              |                                                                                                    |                                                                                          | Biết                   | Hiểu | VD | Biết         | Hiểu | VD | Biết    | Hiểu | VD | Biết | Hiểu | VD  |                 |
| 1            | <b>CD3:</b> Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á                            | <b>Bài 6.</b><br>Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á                          | 2                      | 1    | 1  | 1            | 5    | 2  |         |      |    | 3    | 6    | 3   | 30%             |
| 2            | <b>CD4:</b><br>Chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt nam | <b>Bài 7.</b><br>Khái quát chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam             | 1                      | 1    | 1  | 1            | 1    | 2  | 1       |      |    | 3    | 2    | 3   | 37,5%           |
|              |                                                                                                    | <b>Bài 8.</b><br>Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam | 2                      | 2    | 1  | 1            | 2    | 1  |         |      | 1  | 3    | 4    | 3   | 32,5%           |
| Tổng số câu  |                                                                                                    |                                                                                          | 5                      | 4    | 3  | 3            | 8    | 5  | 1       |      | 1  | 9    | 12   | 9   | 100%            |
| Tổng số điểm |                                                                                                    |                                                                                          | 3,0                    |      |    | 4,0          |      |    | 3,0     |      |    | 4,0  | 3,0  | 3,0 |                 |
| Tỉ lệ %      |                                                                                                    |                                                                                          | 30%                    |      |    | 40%          |      |    | 30%     |      |    | 40%  | 30%  | 30% |                 |

## II. Bảng đặc tả đề kiểm tra

| TT                  | Chủ đề                                                                                             | Nội dung/ đơn vị kiến thức                                                               | Yêu cầu cần đạt                                                                                                           | Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá |      |    |              |      |    |            |      |    |
|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------|----|--------------|------|----|------------|------|----|
|                     |                                                                                                    |                                                                                          |                                                                                                                           | Trắc nghiệm khách quan           |      |    |              |      |    | Tự luận    |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          |                                                                                                                           | Nhiều lựa chọn                   |      |    | “Đúng – Sai” |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          |                                                                                                                           | Biết                             | Hiểu | VD | Biết         | Hiểu | VD | Biết       | Hiểu | VD |
| 1                   | <b>CD3:</b> Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á                            | <b>Bài 6.</b><br>Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á                          | Các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á.                                                   | 1                                | 1    |    |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Quá trình tái thiết và phát triển sau khi giành độc lập.                                                                  | 1                                |      | 1  |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với Đông Nam Á và Việt Nam.                                                       |                                  |      |    | 1            | 5    | 2  |            |      |    |
| 2                   | <b>CD4:</b><br>Chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt nam | <b>Bài 7.</b> Khái quát chiến tranh bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam                | Vai trò và ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam                                                  |                                  |      |    | 1            | 1    | 2  |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu                                                                               |                                  |      |    |              |      |    | 1          |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Nguyên nhân thắng lợi và thất bại của các cuộc kháng chiến trong lịch sử dân tộc.                                         | 1                                | 1    | 1  |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    | <b>Bài 8.</b><br>Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam | Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu thời kì Bắc thuộc                                                                        | 1                                | 1    |    |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Ý nghĩa khởi nghĩa Lam Sơn.                                                                                               | 1                                |      |    |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Đặc điểm khởi nghĩa Lam Sơn.                                                                                              |                                  |      | 1  |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Ý nghĩa phong trào Tây Sơn                                                                                                |                                  |      |    | 1            | 2    | 1  |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng lịch sử Việt Nam.                                       |                                  | 1    |    |              |      |    |            |      |    |
|                     |                                                                                                    |                                                                                          | Giải thích được các sự việc diễn ra trong đời sống xã hội thông qua các cuộc khởi nghĩa, đấu tranh trong lịch sử dân tộc. |                                  |      |    |              |      |    |            |      | 1  |
| <b>Tổng số câu</b>  |                                                                                                    |                                                                                          |                                                                                                                           | 5                                | 4    | 3  | 3            | 8    | 5  | 1          |      | 1  |
| <b>Tổng số điểm</b> |                                                                                                    |                                                                                          |                                                                                                                           | <b>3,0</b>                       |      |    | <b>4,0</b>   |      |    | <b>3,0</b> |      |    |